

QUY ĐỊNH

Về khu vực bảo vệ; khu vực cấm tập trung đông người;
cấm ghi âm, ghi hình, chụp ảnh trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk
(Ban hành kèm theo Quyết định số /2026/QĐ-UBND)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy định này quy định về khu vực bảo vệ; khu vực cấm tập trung đông người; cấm ghi âm, ghi hình, chụp ảnh; việc tổ chức đặt biển báo “Khu vực bảo vệ”, “Khu vực cấm tập trung đông người”, “Cấm ghi âm, ghi hình, chụp ảnh”; trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc thực hiện các quy định này trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

2. Các nội dung khác liên quan đến khu vực bảo vệ, khu vực cấm tập trung đông người; cấm ghi âm, ghi hình, chụp ảnh không được quy định tại Quy định này được thực hiện theo các văn bản pháp luật hiện hành.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các cơ quan, tổ chức và cá nhân là người Việt Nam cư trú và hoạt động trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

2. Các cơ quan, tổ chức và cá nhân người nước ngoài cư trú, hoạt động trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk, trừ trường hợp pháp luật Việt Nam hoặc Điều ước quốc tế mà Việt Nam ký kết hoặc tham gia có quy định khác.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

1. Khu vực bảo vệ là khu vực được xác định về địa điểm, phạm vi để áp dụng các biện pháp, bố trí lực lượng bảo đảm an ninh, trật tự, phòng ngừa, ngăn chặn các hành vi xâm phạm an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội. Khu vực bảo vệ có thể được xác định thường xuyên hoặc trong thời gian nhất định tùy theo tính chất, yêu cầu bảo vệ.

2. Khu vực cấm tập trung đông người là những khu vực không được tập trung từ 05 người trở lên nhằm mục đích đưa ra những yêu cầu, kiến nghị về các vấn đề có liên quan đến quyền, lợi ích của cá nhân, tổ chức hoặc những vấn đề có liên quan đến chính trị - xã hội hoặc liên quan đến quyền, lợi ích của tổ chức, cá nhân khác mà chưa được các cơ quan có thẩm quyền cho phép.

3. Khu vực chứa bí mật nhà nước là những khu vực, địa điểm đang lưu giữ,

bảo quản nhiều tài liệu, vật chứa bí mật nhà nước hoặc những địa điểm tổ chức các hội nghị, hội thảo, cuộc họp có nội dung bí mật nhà nước được người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương xác định là khu vực, địa điểm chứa bí mật nhà nước theo quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước.

Chương II **QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

Điều 4. Khu vực bảo vệ

1. Khu vực nhà riêng, nơi lưu trú của các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước giữ các chức vụ theo quy định tại Điều 10 Luật Cảnh vệ số 13/2017/QH14, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 40/2024/QH15 đang có chương trình hoạt động, làm việc trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

2. Trụ sở các cơ quan:

- a) Tỉnh ủy Đắk Lắk;
- b) Hội đồng nhân dân; Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk;
- c) Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh khu vực 11;
- d) Báo và Phát thanh, Truyền hình Đắk Lắk;
- đ) Đài thu phát sóng truyền hình Quốc gia Chóp Chài;
- e) Đài phát sóng khu vực Tây Nguyên;
- g) Cơ quan thường trú Đài Tiếng nói Việt Nam khu vực Tây Nguyên.

3. Các khu vực khác do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định khi xét thấy cần thiết:

a) Khu vực đang xảy ra những vụ việc nghiêm trọng liên quan đến an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; khu vực đang xảy ra thảm họa do thiên nhiên, con người, có dịch bệnh nguy hiểm lây lan trên quy mô lớn, đe dọa nghiêm trọng đến lợi ích của Nhà nước, tính mạng, sức khỏe, tài sản của Nhân dân;

b) Khu vực đang diễn ra các hội nghị, hội thảo quốc tế; các hoạt động chính trị, kinh tế, ngoại giao, khoa học - kỹ thuật, văn hóa - xã hội quan trọng do các cơ quan Đảng, Nhà nước, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội ở Trung ương và địa phương chủ trì tổ chức có yêu cầu cần bảo vệ theo quy định của pháp luật;

c) Khu vực đang diễn ra các hội nghị, hội thảo, cuộc họp có nội dung bí mật nhà nước.

4. Phạm vi khu vực bảo vệ

a) Phạm vi bảo vệ khu vực theo khoản 1 Điều này là toàn bộ khuôn viên nhà riêng, nơi lưu trú của các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước trên địa bàn tỉnh;

b) Phạm vi khu vực bảo vệ theo khoản 2 Điều này là toàn bộ khuôn viên cơ quan, trụ sở, phía trước lối ra vào, vỉa hè, lòng đường, lề đường tiếp giáp cơ quan, trụ sở;

c) Phạm vi khu vực bảo vệ theo khoản 3 Điều này do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quy định.

Điều 5. Khu vực cấm tập trung đông người

1. Khu vực cấm tập trung đông người

a) Là khuôn viên, khu vực tiếp giáp và vành đai bảo vệ các khu vực quy định tại khoản 1, 2 Điều 4 Quy định này.

b) Phạm vi khu vực bảo vệ theo khoản 3 Điều 4 Quy định này.

2. Quy định tại khoản 1 Điều này không áp dụng đối với những khu vực, địa điểm do các cơ quan Đảng, Nhà nước, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tổ chức, bố trí tiếp công dân theo quy định.

Điều 6. Khu vực cấm ghi âm, ghi hình, chụp ảnh

1. Cấm ghi âm, ghi hình, chụp ảnh trong các khu vực sau:

a) Khu vực, địa điểm chứa bí mật nhà nước;

b) Địa điểm đang diễn ra các hội nghị, hội thảo, cuộc họp có nội dung bí mật nhà nước;

c) Khu vực đang xảy ra các vụ việc phức tạp có ảnh hưởng đến tình hình an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội và những vấn đề khác yêu cầu giữ bí mật cần phải cấm người không có trách nhiệm tự ý ghi âm, ghi hình, chụp ảnh.

2. Thẩm quyền xác định khu vực cấm ghi âm, ghi hình, chụp ảnh

a) Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có thẩm quyền xác định khu vực cấm ghi âm, ghi hình, chụp ảnh tại trụ sở cơ quan, đơn vị mình thuộc phạm vi quản lý, bảo vệ quy định tại điểm a khoản 1 Điều này;

b) Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh có thẩm quyền xác định khu vực cấm ghi âm, ghi hình, chụp ảnh đối với các khu vực quy định tại điểm c khoản 1 Điều này.

3. Trong trường hợp phục vụ công tác đấu tranh, xử lý đối với hành vi vi phạm pháp luật, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Công an tỉnh, Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh cho phép chủ thể là cán bộ, chiến sĩ, công chức, viên chức thuộc quyền quản lý được ghi âm, ghi hình, chụp ảnh tại các khu vực quy định tại khoản 1 Điều này và sử dụng dữ liệu ghi âm, ghi hình, chụp ảnh để phục vụ công tác xử lý đối với hành vi vi phạm hoặc các hoạt động công vụ được pháp luật cho phép.

4. Dữ liệu ghi âm, ghi hình, chụp ảnh tại các khu vực được quy định tại khoản 1 Điều này phải được quản lý, bảo vệ chặt chẽ tại cơ quan, đơn vị, Công an

tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh để phục vụ công tác xử lý đối với các hành vi vi phạm đúng quy định của pháp luật hoặc các hoạt động công vụ được pháp luật cho phép.

Điều 7. Biển báo khu vực bảo vệ; khu vực cấm tập trung đông người; cấm ghi âm, ghi hình, chụp ảnh

1. Các khu vực được xác định là khu vực bảo vệ; khu vực cấm tập trung đông người; cấm ghi âm, ghi hình, chụp ảnh phải được đặt biển báo.

2. Đặt biển báo

a) Biển báo “Khu vực bảo vệ” đặt cố định hoặc tạm thời khi có yêu cầu bảo vệ tại các khu vực quy định tại khoản 1 Điều 4 Quy định này; đặt cố định tại các khu vực quy định tại khoản 2 Điều 4 Quy định này; đặt tạm thời tại các khu vực quy định tại khoản 3 Điều 4 Quy định này;

b) Biển báo “Khu vực cấm tập trung đông người” đặt cố định hoặc tạm thời tại các khu vực quy định tại khoản 1 Điều 5 Quy định này;

c) Biển báo “Cấm ghi âm, ghi hình, chụp ảnh” được đặt cố định hoặc tạm thời tại các khu vực quy định tại khoản 1 Điều 6 Quy định này;

d) Vị trí đặt biển báo do Thủ trưởng cơ quan, đơn vị quản lý khu vực bảo vệ; khu vực cấm tập trung đông người; cấm ghi âm, ghi hình, chụp ảnh quyết định. Biển báo được đặt ở vị trí phù hợp, không bị che khuất tầm nhìn và không gây cản trở giao thông.

3. Hiệu lực biển báo do Thủ trưởng cơ quan, đơn vị quản lý quyết định, tùy thuộc vào phạm vi của khu vực bảo vệ; khu vực cấm tập trung đông người; cấm ghi âm, ghi hình, chụp ảnh.

4. Mẫu biển báo khu vực bảo vệ; khu vực cấm tập trung đông người; cấm ghi âm, ghi hình, chụp ảnh thực hiện theo mẫu Phụ lục kèm theo Quy định này.

Chương III

TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN, TỔ CHỨC, CÁ NHÂN VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 8. Trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân

1. Công an tỉnh

a) Căn cứ Quy định này và quy định của pháp luật hiện hành hướng dẫn các cơ quan, đơn vị xác định cụ thể vị trí đặt biển báo cố định, tạm thời; mẫu biển báo “Khu vực bảo vệ”; “Khu vực cấm tập trung đông người”; “Cấm ghi âm, ghi hình, chụp ảnh” và áp dụng các biện pháp đảm bảo trật tự công cộng theo quy định của pháp luật;

b) Chủ trì, thực hiện công tác bảo vệ và áp dụng các biện pháp ngăn chặn, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật xảy ra tại khu vực bảo vệ; khu vực cấm tập trung đông người; khu vực cấm ghi âm, ghi hình, chụp ảnh trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật;

c) Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan lắp đặt các biển báo và xây dựng nội quy niêm yết công khai tại các khu vực đã được xác định;

d) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan chức năng, Ủy ban nhân dân cấp xã thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện quy định này; kịp thời phát hiện những vướng mắc trong quá trình thực hiện; tham mưu, đề xuất với Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế Quy định này nhằm đảm bảo đúng quy định của pháp luật và phù hợp với thực tế trên địa bàn tỉnh.

2. Cơ quan, đơn vị có thẩm quyền quản lý trụ sở quy định tại khoản 1, 2 Điều 4 Quy định này có trách nhiệm tổ chức đặt biển báo khu vực bảo vệ; khu vực cấm tập trung đông người theo quy định tại Điều 7 Quy định này. Xây dựng nội quy cụ thể của cơ quan, đơn vị và niêm yết trước cổng trụ sở của cơ quan, đơn vị; có lực lượng bảo vệ chuyên trách hoặc kiêm nhiệm đảm bảo việc thực hiện nội quy trong phạm vi do cơ quan, đơn vị quản lý. Đồng thời giải quyết những hành vi vi phạm chưa đến mức xử lý bằng pháp luật trong phạm vi khu vực bảo vệ; khu vực cấm tập trung đông người; khu vực cấm ghi âm, ghi hình, chụp ảnh xung quanh trụ sở cơ quan, đơn vị.

3. Người đứng đầu các cơ quan, tổ chức thuộc phạm vi điều chỉnh của Quy định này; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường theo thẩm quyền, chức năng, nhiệm vụ có trách nhiệm phối hợp và triển khai thực hiện Quy định này; đồng thời chỉ đạo phổ biến, tuyên truyền đến toàn thể quần chúng Nhân dân biết, thực hiện.

4. Báo và Phát thanh, Truyền hình Đắk Lắk, Cổng Thông tin điện tử tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm thông tin, tuyên truyền Quy định này để các cơ quan, tổ chức, cá nhân thực hiện.

Điều 9. Tổ chức thực hiện

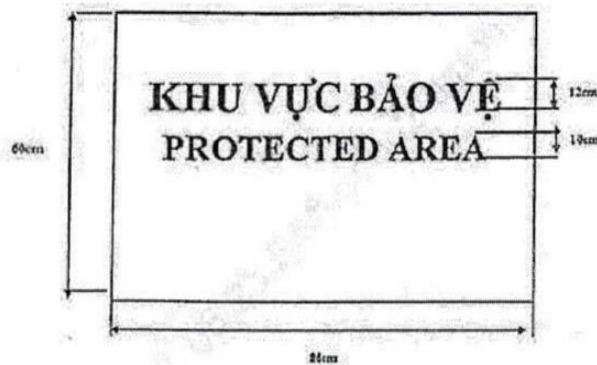
1. Công an tỉnh có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra việc tổ chức triển khai thực hiện, thường xuyên rà soát, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung Quy định này bảo đảm phù hợp với quy định của pháp luật và tình hình thực tế tại địa phương; định kỳ hoặc đột xuất báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về kết quả thực hiện theo quy định.

2. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có phát sinh vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan phản ánh về Công an tỉnh (qua Phòng An ninh chính trị nội bộ) để báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Phụ lục
MẪU BIỂN “KHU VỰC BẢO VỆ”; “KHU VỰC CẤM TẬP TRUNG
ĐÔNG NGƯỜI”; “CẤM GHI ÂM, GHI HÌNH, CHỤP ẢNH”
(Ban hành kèm theo Quyết định số /2026/QĐ-UBND)

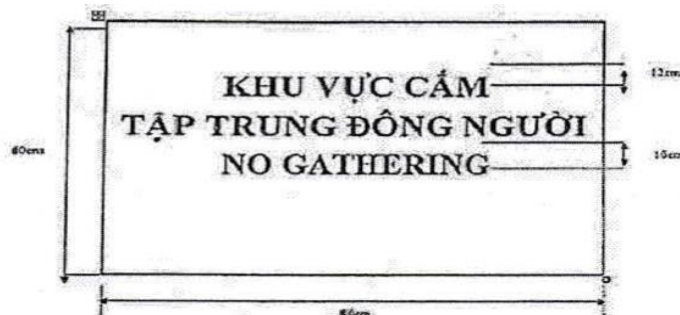
1. Mẫu biển khu vực bảo vệ

Hình chữ nhật nằm ngang, có kích thước 80cm x 60cm, được làm bằng vật liệu bền vững; chữ viết màu đen trên nền biển màu trắng; in hoa, kiểu chữ đứng, đậm; cụm từ “**KHU VỰC BẢO VỆ**” được viết bằng tiếng Việt ở một dòng trên, chiều cao hàng chữ là 12cm và tiếng Anh (**PROTECTED AREA**) ở một dòng dưới, chiều cao hàng chữ là 10cm.



2. Mẫu biển khu vực cấm tập trung đông người

Hình chữ nhật nằm ngang, có kích thước 80cm x 60cm, được làm bằng vật liệu bền vững; chữ viết màu đen trên nền biển màu trắng; in hoa, kiểu chữ đứng, đậm; cụm từ “**KHU VỰC CẤM TẬP TRUNG ĐÔNG NGƯỜI**” được viết bằng tiếng Việt ở hai dòng trên, chiều cao hàng chữ là 12cm và tiếng Anh (**NO GATHERING**) ở một dòng dưới, chiều cao hàng chữ là 10cm.



3. Mẫu biển cấm ghi âm, ghi hình, chụp ảnh

Hình chữ nhật nằm ngang, có kích thước 80cm x 60cm, được làm bằng vật liệu bền vững; chữ viết màu đen trên nền biển màu trắng; in hoa, kiểu chữ đứng, đậm; cụm từ “**CẤM GHI ÂM, GHI HÌNH, CHỤP ẢNH**” được viết bằng tiếng Việt ở hai dòng trên, chiều cao hàng chữ là 12cm và tiếng Anh (**NO**

RECORDING, FILMING, PHOTO - TAKING) ở hai dòng dưới, chiều cao hàng chữ là 10cm.

